

KẾ HOẠCH

**Hỗ trợ nguồn nhân lực cho hợp tác xã trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn
giai đoạn 2018 - 2020**

Căn cứ Quyết định số 2261/QĐ-TTg ngày 15/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt chương trình hỗ trợ phát triển hợp tác xã giai đoạn 2015-2020;

Căn cứ Nghị định số 141/2017/NĐ-CP ngày 07/12/2017 của Chính phủ về việc quy định mức lương tối thiểu vùng đối với người lao động làm việc theo hợp đồng lao động;

Căn cứ Thông tư số 340/2016/TT-BTC ngày 29/12/2016 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn về mức hỗ trợ và cơ chế tài chính hỗ trợ bồi dưỡng nguồn nhân lực của hợp tác xã, thành lập mới hợp tác xã, tổ chức lại hoạt động của hợp tác xã theo chương trình hỗ trợ phát triển hợp tác xã giai đoạn 2015-2020;

Căn cứ Quyết định số 1231/QĐ-BNN-KTHT ngày 09/4/2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc phê duyệt kế hoạch triển khai thí điểm mô hình đưa cán bộ trẻ tốt nghiệp đại học, cao đẳng về làm việc có thời hạn ở hợp tác xã nông nghiệp;

Căn cứ Công văn số 1105-CV/TU ngày 14/12/2017 của Tỉnh ủy Bắc Kạn về việc trả lời Công văn số 632-BCSD/UBND của Ban cán sự UBND tỉnh;

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch hỗ trợ nguồn nhân lực cho hợp tác xã trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2018 - 2020 như sau:

I. ĐÁNH GIÁ CHUNG VỀ TRÌNH ĐỘ CỦA CÁN BỘ VÀ NGƯỜI LAO ĐỘNG TRONG HỢP TÁC XÃ (HTX).

- Đến 30/12/2017, toàn tỉnh có 127 HTX. Trong đó:

+ Hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp: 97 HTX chiếm 76,4%.

+ Hoạt động trong lĩnh vực phi nông nghiệp: 30 HTX chiếm 23,6%.

- Tổng số lao động thường xuyên trong các HTX: 1.350 lao động (lao động là thành viên HTX: 1.050 người). Trong đó: Lao động có trình độ từ Cao đẳng trở lên: 86 người, chiếm 0,6% trên tổng số lao động.

- Tổng số cán bộ quản lý HTX: 665 người. Trong đó:

+ Đại học, trên đại học: 33 người chiếm 5%.

+ Cao đẳng: 37 người chiếm 5,5%.

+ Trung cấp: 19 người chiếm 2,8%.

+ Sơ cấp, nghề: 58 người chiếm 8,7%.

+ Chưa qua đào tạo: 518 người chiếm 78% (Trình độ THCS trở lên: 369 người chiếm 55%/tổng số 518 người).

Một trong những nguyên nhân khiến các HTX hoạt động không hiệu quả là thiếu nguồn nhân lực có trình độ, cụ thể:

- Thành viên HTX đa phần là nông dân, cùng nhau lập ra hợp tác xã để hỗ trợ nhau trong sản xuất, không có chuyên môn về quản trị, kỹ thuật, kế toán... để thực hiện các thủ tục có liên quan nên sau khi thành lập hợp tác xã. Ban quản trị, giám đốc, thành viên... không có trình độ chuyên môn cũng làm hạn chế về tiếp cận thị trường, tiếp cận các thông tin cũng như điều hành hoạt động của HTX.

- Trình độ, năng lực của đội ngũ cán bộ quản lý, nghiệp vụ chuyên môn trong HTX mặc dù đã có nhiều cải thiện, người có bằng cấp làm việc trong HTX đã tăng so với nhiều năm trước (từ 05 người năm 2010 tăng lên 86 người năm 2017), nhưng còn nhiều bất cập, thiếu ổn định, kinh phí hạn chế vì vậy không thu hút được cán bộ có năng lực, trình độ tham gia và làm việc lâu dài tại HTX.

II. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU:

1. Mục đích:

- Nâng cao hiệu quả hoạt động của các HTX thông qua việc hỗ trợ cán bộ có bằng cấp làm việc tại HTX từ đó tăng cường năng lực cạnh tranh của kinh tế tập thể mà nòng cốt là HTX với các thành phần kinh tế khác trong điều kiện cơ chế thị trường và hội nhập kinh tế, để nâng cao thu nhập cho kinh tế hộ thành viên góp phần trong công tác giảm nghèo, xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh.

2. Yêu cầu:

- Tổ chức triển khai các mục tiêu kế hoạch đảm bảo đúng đối tượng theo quy định.

- Việc hỗ trợ nguồn nhân lực cho hợp tác xã phải đảm bảo xuất phát từ nhu cầu sản xuất kinh doanh của các hợp tác xã.

- Tổ chức chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc, đánh giá và báo cáo cấp thẩm quyền theo quy định.

II. KẾ HOẠCH HỖ TRỢ GIAI ĐOẠN 2018 - 2020:

1. Chỉ tiêu hỗ trợ: Hỗ trợ nguồn nhân lực cho 45 HTX trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.

2. Nội dung hỗ trợ: HTX có nhu cầu hỗ trợ về lao động có trình độ Cao đẳng trở lên để hỗ trợ quản trị, áp dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật vào sản xuất kinh doanh phù hợp với lĩnh vực hoạt động của HTX được hỗ trợ như sau: Mỗi HTX được hỗ trợ một lần để thuê 01 lao động có trình độ cao đẳng trở lên về làm việc tại HTX, thời hạn hỗ trợ tối đa 30 tháng (tính từ 01/7/2018 đến 31/12/2020).

2.1. Điều kiện hỗ trợ

- HTX hoạt động theo quy định của Luật HTX năm 2012.

- Có đơn đề nghị được hỗ trợ (Biểu mẫu số 01).

- Biên bản họp thành viên HTX (*Biểu mẫu số 02*).
- HTX có phương án sử dụng lao động (*Biểu mẫu số 03*).
- HTX ký hợp đồng lao động với người lao động theo quy định của Luật Lao động.

- Thuộc danh sách HTX được nhận hỗ trợ được UBND tỉnh phê duyệt.

2.2. Tiêu chí ưu tiên

* Đối với HTX được hưởng hỗ trợ:

- Hợp tác xã tổ chức và hoạt động theo Luật Hợp tác xã năm 2012.
- Có liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ sản phẩm, hàng hóa;
- Sản xuất hàng hóa đảm bảo các quy định về tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm, an toàn vệ sinh thực phẩm, an toàn dịch bệnh và bảo vệ môi trường.
- Các HTX áp dụng khoa học, công nghệ tiên tiến hoặc công nghệ cao.
- Các hợp tác xã có phương án trả lương bổ sung cho cán bộ.

* Đối với lao động có bằng cấp được hưởng hỗ trợ:

- Lao động có thể là thành viên, con em thành viên HTX hoặc lao động thuê ngoài.
- Độ tuổi: Không quá 35 tuổi đối với nữ và 40 tuổi đối với nam.
- Có nguyện vọng làm việc lâu dài tại HTX.

2.3. Mức hỗ trợ

- Mức hỗ trợ = Số lao động được hỗ trợ x (nhân) Mức lương tối thiểu vùng x (nhân) Số tháng được hỗ trợ.

- Các khoản phải trích nộp theo quy định của pháp luật hiện hành, như: Bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, kinh phí Công đoàn... do HTX và người lao động chi trả theo quy định.

2.4. Quy trình thực hiện

- Rà soát, tổng hợp nhu cầu hỗ trợ của các HTX.
- Trình UBND tỉnh phê duyệt danh sách các HTX được hỗ trợ và dự toán kinh phí kèm theo.
- Sở Tài chính cấp kinh phí hỗ trợ về Liên minh HTX tỉnh để làm thủ tục hỗ trợ cho HTX.
- HTX tự tìm lao động có bằng cấp phù hợp với phương án sử dụng lao động.
- HTX ký hợp đồng lao động với người lao động theo quy định của Luật Lao động.
- Hàng tháng HTX chi trả lương cho người lao động theo Hợp đồng lao động và theo quy định của pháp luật. Liên minh HTX tỉnh thanh toán kinh phí hỗ trợ cho HTX mỗi tháng một lần. Thủ tục thanh toán theo quy định hiện hành.

- Trong quá trình triển khai thực hiện nếu lao động đã được ký hợp đồng nhưng không đáp ứng được yêu cầu của HTX thì HTX được quyền thay thế bằng lao động khác nhưng vẫn đảm bảo nội dung, điều kiện của kế hoạch, đồng thời báo cáo, xin ý kiến bằng văn bản gửi Liên minh HTX tỉnh.

- Trường hợp phát hiện HTX sử dụng lao động không đúng mục đích hoặc không hiệu quả, Liên minh HTX tỉnh báo cáo Sở Kế hoạch và Đầu tư trình UBND tỉnh thu hồi và ngừng hỗ trợ.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN.

Kinh phí hỗ trợ nguồn nhân lực sử dụng kinh phí từ nguồn vốn Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới ngân sách Trung ương bổ sung có mục tiêu cho ngân sách tỉnh.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN.

1. Sở Kế hoạch và Đầu tư - Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo đổi mới, phát triển kinh tế tập thể tỉnh (Ban Chỉ đạo):

- Chủ trì phối hợp với Liên minh HTX tỉnh tổng hợp danh sách các HTX được hỗ trợ và dự toán kinh phí trình UBND tỉnh phê duyệt.

- Chủ trì phối hợp với các sở, ngành liên quan tổng hợp báo cáo UBND tỉnh kết quả triển khai thực hiện kế hoạch; tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo và đôn đốc các sở, ngành, địa phương trong việc thực hiện kế hoạch.

- Hàng năm tổ chức kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch.

2. Liên minh HTX tỉnh:

- Hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra và hàng tháng thanh quyết toán nguồn hỗ trợ cho các HTX.

- Hàng năm rà soát, tổng hợp nhu cầu của các HTX và dự toán kinh phí hỗ trợ HTX.

- Tổ chức hội nghị hướng dẫn các HTX được hỗ trợ theo danh sách được phê duyệt hoàn thiện hồ sơ theo quy định. Hàng năm tập huấn bồi dưỡng và hỗ trợ nâng cao năng lực cán bộ trẻ được hỗ trợ theo kế hoạch.

- Phối hợp với UBND các huyện, thành phố tuyên truyền, tư vấn, hỗ trợ để các HTX tiếp cận nguồn hỗ trợ theo kế hoạch.

- Tiếp thu, tập hợp phản ánh, kiến nghị đề xuất của các HTX, đối tượng được hưởng hỗ trợ về những vướng mắc trong quá trình thực hiện. Kiểm tra hiệu quả công tác của các nhân lực được hỗ trợ, trường hợp phát hiện HTX sử dụng lao động không đúng mục đích hoặc không hiệu quả, báo cáo Sở Kế hoạch và Đầu tư (cơ quan Thường trực Ban chỉ đạo) để tổng hợp và báo cáo UBND tỉnh thu hồi và ngừng hỗ trợ.

3. Sở Tài chính:

- Chủ trì, phối hợp với Văn phòng Điều phối xây dựng nông thôn mới và giảm nghèo tỉnh Bắc Kạn, Liên minh HTX tỉnh xây dựng phương án phân bổ vốn, cân đối kinh phí hàng năm để cấp cho Liên minh HTX tỉnh thực hiện kế hoạch.

- Hướng dẫn cụ thể về quản lý, sử dụng kinh phí hỗ trợ hàng năm.
- Phân bổ kinh phí hàng năm (2019-2020) cho Ban Chỉ đạo để chỉ đạo, kiểm tra và triển khai kế hoạch.

4. Văn phòng Điều phối xây dựng nông thôn mới và giảm nghèo tỉnh Bắc Kạn: Phối hợp với Sở Tài chính, Liên minh HTX tỉnh xây dựng phương án phân bổ vốn sự nghiệp chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới hàng năm để thực hiện kế hoạch.

5. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Công Thương và các Sở, ngành liên quan: Phối hợp với Liên minh HTX tỉnh, UBND các huyện, thành phố trong việc tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn các HTX tiếp cận nội dung hỗ trợ theo kế hoạch.

6. UBND các huyện, thành phố và Ban Chỉ đạo kinh tế tập thể cấp huyện theo dõi, đánh giá, hỗ trợ việc sử dụng lao động của các HTX, đồng thời giải quyết các khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai kế hoạch thuộc địa phương quản lý.

7. Trên cơ sở Kế hoạch phê duyệt, định kỳ hàng năm, yêu cầu các Sở, ngành, địa phương đánh giá kết quả thực hiện theo nhiệm vụ được phân công, gửi báo cáo về Sở Kế hoạch và Đầu tư (cơ quan thường trực Ban chỉ đạo) để tổng hợp và báo cáo UBND tỉnh./.

Nơi nhận:

Gửi bản giấy và điện tử:

- TT Tỉnh ủy (b/c);
- CT, PCT UBND tỉnh.
- Các Sở: KH&ĐT; Tài chính; NN&PTNT; Công Thương;
- LMHTX tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố.
- Lưu: VT, Hoàn.

th

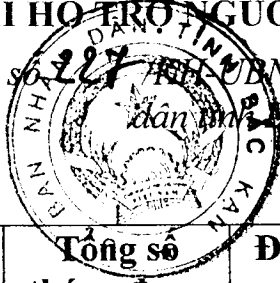
**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Đỗ Thị Minh Hoa

DỰ KIẾN KINH PHÍ HỖ TRỢ NGUỒN NHÂN LỰC CHO HỢP TÁC XÃ

(Kèm theo Kế hoạch số ~~227~~ ¹⁴¹ KH/UBND ngày 07/6/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn)



STT	Năm	Tổng số lao động (người)	Tổng số tháng được hỗ trợ	Định mức hỗ trợ (đồng)	Thành tiền (đồng)	Ghi chú
1	2018	7	6	3.090.000	129.780.000	
		38	6	2.760.000	629.280.000	
2	2019	7	12	3.090.000	259.560.000	
		38	12	2.760.000	1.258.560.000	
3	2020	7	12	3.090.000	259.560.000	
		38	12	2.760.000	1.258.560.000	
Tổng cộng:					3.795.300.000	
Bằng chữ: Ba tỷ, bảy trăm chín mươi lăm triệu, ba trăm nghìn đồng./.						

Mẫu số 01:

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ
Hỗ trợ nguồn nhân lực cho HTX
(Theo Kế hoạch số **227**/KH-UBND ngày **17** tháng **06** năm 2018)

1. Tên HTX đề nghị hỗ trợ:.....
2. Địa chỉ:.....
3. Giám đốc..... SĐT.....

Sau khi nghiên cứu nội dung, điều kiện, tiêu chuẩn để được hưởng hỗ trợ theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày tháng năm 2018 của UBND tỉnh Bắc Kạn, căn cứ nhu cầu của HTX nay đề nghị UBND tỉnh Bắc Kạn xem xét hỗ trợ cho HTX với nội dung cụ thể như sau:

- Hỗ trợ lao động có bằng cấp: người.
- Trình độ: Chuyên môn:.....
- Thời gian hỗ trợ:.....
- Dự kiến phân công:

Nếu được hỗ trợ nguồn nhân lực như nội dung trên, HTX ... xin cam kết hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác, trung thực và tuân thủ các quy trình trong tổ chức, hoạt động và sử dụng nguồn nhân lực có hiệu quả, đúng quy định.

....., ngày tháng năm

XÁC NHẬN CỦA UBND
XÃ, PHƯỜNG, TT

ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
CỦA HỢP TÁC XÃ

Mẫu số 02- LMHTX

HỢP TÁC XÃ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**BIÊN BẢN HỌP THÀNH VIÊN HỢP TÁC XÃ
V/v Hỗ trợ nguồn nhân lực cho HTX**

Hôm nay, vào hồi giờ phút, ngày tháng năm ...; Tại trụ sở Hợp tác xã, xã, huyện, tỉnh Bắc Kạn. HTX tiến hành họp toàn thể thành viên Hợp tác xã.

I- Thành phần Hội nghị:

Hội đồng quản trị và thành viên HTX.

Có mặt/.....đạt%. (Vắng.....)

II- Chủ tọa Hội nghị: Ông - Giám đốc HTX

III- Thư ký Hội nghị: Ông/bà - Thành viên HTX

* **Nội dung Hội nghị:** Thống nhất các vấn đề liên quan đến việc xin hỗ trợ nguồn nhân lực cho HTX.

*** Chương trình làm việc:**

1. Ông (Bà)..... – Giám đốc HTX, chủ trì cuộc họp:

2. Triển khai chính sách hỗ trợ nguồn nhân lực của UBND tỉnh Bắc Kạn: Nội dung hỗ trợ; điều kiện hỗ trợ; quy trình hỗ trợ...

3. Báo cáo tình hình sử dụng lao động của HTX trong những năm vừa qua, những thuận lợi và khó khăn và phương hướng sử dụng lao động của HTX trong những năm tiếp theo.

4. Đề xuất UBND tỉnh Bắc Kạn hỗ trợ nguồn nhân lực cho HTX, cụ thể:

- Số lượng xin hỗ trợ: người

- Trình độ: Chuyên môn:.....

- Thời gian hỗ trợ:.....

- Dự kiến phân công:

Các thành viên hợp tác xã đã thảo luận và thấy việc xin hỗ trợ nguồn nhân lực cho HTX hiện nay là cần thiết và phù hợp với nhu cầu của HTX.

NGHỊ QUYẾT HỘI NGHỊ

1. HTX nhất trí 100% các nội dung sau:

- Số lượng xin hỗ trợ: người

- Trình độ: Chuyên môn:.....

- Thời gian hỗ trợ:.....

- Dự kiến phân công:

2. 100% thành viên dự họp nhất trí và nghiêm túc thực hiện.

3. Giao cho Hội đồng quản trị HTX thực hiện, hoàn chỉnh theo hướng dẫn.

4. Đồng ý với đề nghị của Hội đồng quản trị HTX về việc quyết định cử ông (bà)..... - Giám đốc HTX làm người đại diện Hợp tác xã để tiến hành các thủ tục để xin hỗ trợ nguồn nhân lực.

Hội nghị kết thúc vào hồigiờ.....phút cùng ngày. Biên bản Hội nghị do thư ký Hội nghị thông qua được 100% thành viên có mặt nhất trí.

Thư ký

Chủ tọa

Mẫu số 03- LMHTX

HỢP TÁC XÃ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /PASDLĐ-HTX

PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG LAO ĐỘNG

I. TÌNH HÌNH CHUNG CỦA HTX

1. Thông tin chung

- Quá trình hình thành HTX:
- Tên HTX viết bằng tiếng Việt:
- Tên HTX viết bằng tiếng nước ngoài:
- Tên viết tắt:
- Biểu tượng (LOGO):
- Địa chỉ trụ sở chính:
- Điện thoại: Fax:
- Website:
- Email:

2. Ngành nghề và lĩnh vực kinh doanh:

3. Tổ chức bộ máy hoạt động và sử dụng lao động thời điểm hiện tại.

3.1 Tổ chức bộ máy

SƠ ĐỒ TỔ CHỨC HIỆN TẠI CỦA HTX

3.2 Sử dụng lao động: (lao động là thành viên và lao động thuê ngoài)

Lao động của HTX..... tại thời điểm/.../... là người, được phân tích ở bảng sau đây:

STT	Nội dung	ĐVT	Số lượng
	Tổng số lao động của HTX:		
I	Phân theo trình độ:		
1	Lao động là thành viên		
+	Trình độ Đại học và trên Đại học		
+	Trình độ Cao đẳng, trung học		
+	Công nhân kỹ thuật		
+	Lao động khác		

2	Lao động thuê ngoài:		
+	Trình độ Đại học và trên Đại học		
+	Trình độ Cao đẳng, trung học		
+	Công nhân kỹ thuật		
+	Lao động khác		
II	Phân theo hợp đồng lao động		
+	Hợp đồng lao động không xác định thời hạn		
+	Hợp đồng lao động thời hạn từ 1-3 năm		
+	Hợp đồng lao động thời hạn dưới 1 năm		
+	Không ký hợp đồng lao động		
III	Phân loại theo giới tính		
+	Nam		
+	Nữ		

4. Thuận lợi và khó khăn của HTX trong việc sử dụng lao động

4.1. Thuận lợi:

4.2. Khó khăn:

II. PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG LAO ĐỘNG KHI ĐƯỢC HỖ TRỢ NGUỒN NHÂN LỰC GIAI ĐOẠN 2018-2020.

1. Căn cứ pháp lý

2. Phương án sử dụng lao động.

- Bố trí lao động.
- Kết quả đưa ra.
- Chế độ người lao động.
- Phương án sau hỗ trợ.

3. Kinh phí thực hiện đối với lao động được hỗ trợ:

- Từ nguồn hỗ trợ của tỉnh.
- Từ nguồn khác

Trên đây là Phương án sử dụng lao động của HTX giai đoạn 2018-2020 đề nghị UBND tỉnh xét hỗ trợ nguồn nhân lực cho HTX để HTX triển khai thực hiện.

**XÁC NHẬN CỦA UBND
XÃ, PHƯỜNG, TT**

....., ngày tháng năm .
**ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
CỦA HỢP TÁC XÃ**